

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~697~~/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 04 tháng 3 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt phân bổ kinh phí thực hiện**  
**Chương trình khuyến nông địa phương năm 2016**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 183/2010/TT-LT-BTC-BNN ngày 15/11/2010 của Liên Bộ Tài chính – Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước cấp đối với hoạt động khuyến nông;

Căn cứ Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giao dự toán thu NSNN, chi NSDP và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 355/TTr-STC-TCĐN ngày 28/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phân bổ kinh phí thực hiện Chương trình khuyến nông địa phương năm 2016 với các nội dung chính sau:

1. Tổng kinh phí: 6.000 triệu đồng (Sáu tỷ đồng).

Bao gồm:

1.1. Trung tâm Khuyến nông tỉnh: 5.441 triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình trồng trọt: 900 triệu đồng;
- Chương trình chăn nuôi: 1.373 triệu đồng;
- Chương trình lâm nghiệp: 600 triệu đồng;
- Chương trình thủy sản: 1.150 triệu đồng;
- Thông tin tuyên truyền: 1.418 triệu đồng.

1.2. Hội làm vườn và trang trại Thanh Hóa: 260 triệu đồng.

Trong đó:

- Chương trình chăn nuôi: 160 triệu đồng;
- Chương trình trồng trọt: 100 triệu đồng.

1.3. Hội Nông dân tỉnh: 299 triệu đồng.

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp kinh tế (hỗ trợ các hoạt động khuyến nông) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2016.

**Điều 2.** Căn cứ Điều 1 của Quyết định này:

- Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh thông báo bổ sung dự toán cho các đơn vị để thực hiện;

- Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn về nghiệp vụ để Trung tâm Khuyến nông, Hội Nông dân và Hội Làm vườn và trang trại tổ chức thực hiện. Định kỳ kiểm tra tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện

- Các đơn vị được cấp kinh phí chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định.

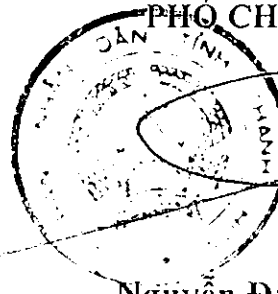
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 24/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Giám đốc Trung tâm Khuyến nông; Chủ tịch Hội Làm vườn và trang trại Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- PCT Nguyễn Đức Quyền (b/c);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP Trần Huy Chân;
- Lưu: VT, KTTC.Phg.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**Phụ biểu chi tiết**  
**KINH PHÍ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN NÔNG MỤC TIÊU ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2016**

(Kèm theo Quyết định số **697/QĐ-UBND** ngày **01/13/2016**  
của **Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa**)

Đơn vị tính: **Đồng**

| TT         | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                  | Cơ sở tính                       | Thành tiền           |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------|
|            | <b>Tổng số</b>                                                                                                                                                                                                                            |                                  | <b>6.000.000.000</b> |
| <b>I</b>   | <b>Trung tâm khuyến nông (làm tròn số)</b>                                                                                                                                                                                                |                                  | <b>5.441.000.000</b> |
|            |                                                                                                                                                                                                                                           |                                  | <b>5.441.266.000</b> |
| <b>1</b>   | <b>Chương trình trồng trọt</b>                                                                                                                                                                                                            |                                  | <b>900.000.000</b>   |
| <b>1.1</b> | <b>Mô hình chuyển đổi 1 phần diện tích lúa hoặc mía hoặc sắn kém hiệu quả sang trồng ngô, đạt năng suất cao</b>                                                                                                                           | <b>1 điểm x 100.000.000 đồng</b> | <b>100.000.000</b>   |
|            | - Điểm trình diễn: 1 điểm (Miền núi)<br>- Địa điểm: xã Thành Hưng, Thạch Thành<br>- Quy mô: 10 ha<br>- Số hộ tham gia: 60 hộ                                                                                                              |                                  |                      |
|            | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                                                             |                                  | <b>100.000.000</b>   |
|            | Hỗ trợ giống, vật tư:                                                                                                                                                                                                                     | Hỗ trợ giống, vật tư             | 73.000.000           |
|            | Kinh phí triển khai:                                                                                                                                                                                                                      | Tập huấn KT, tổng kết            | 15.980.000           |
|            | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                                                    | Panô                             | 500.000              |
|            | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                                                   | 1 người x 5 tháng x 1.150.000đ   | 5.750.000            |
|            | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                                               |                                  | 4.770.000            |
| <b>1.2</b> | <b>Ứng dụng đồng bộ các TBKHKT mới trong sản xuất và thâm canh lúa đạt năng suất chất lượng hiệu quả cao</b>                                                                                                                              | <b>3 điểm x 100.000.000 đồng</b> | <b>300.000.000</b>   |
|            | <b>Điểm trình diễn: 3 điểm (Đồng bằng)</b><br>- Địa điểm: xã Các Sơn huyện Tĩnh Gia; xã Ba Đình huyện Nga Sơn, xã Hoằng Lương huyện Hoằng Hóa<br>- Quy mô: 60 ha (20 ha/điểm).<br>- Số hộ tham gia: 240 hộ                                |                                  |                      |
|            | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm:</b>                                                                                                                                                                                                            |                                  | <b>100.000.000</b>   |
|            | Hỗ trợ giống, vật tư:                                                                                                                                                                                                                     | Hỗ trợ giống, phân bón           | 71.350.000           |
|            | Kinh phí triển khai:                                                                                                                                                                                                                      | Tập huấn, tổng kết, hội thảo     | 17.700.000           |
|            | Cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                                                            | 1 người x 5 tháng x 1.150.000đ   | 5.750.000            |
|            | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                                                    | Panô                             | 500.000              |
|            | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                                               |                                  | 4.700.000            |
| <b>1.3</b> | <b>Mô hình ứng dụng hệ thống thâm canh tổng hợp SRI trong sản xuất lúa</b>                                                                                                                                                                | <b>4 điểm x 100.000.000 đồng</b> | <b>400.000.000</b>   |
|            | - Điểm trình diễn: 4 điểm<br>- Địa điểm: xã Quảng Ngọc huyện Quảng Xương; xã Tượng Văn huyện Nông Cống; xã Hoằng Trung huyện Hoằng Hóa; xã Mỹ Lộc huyện Hậu Lộc<br>- Quy mô: 100 ha (25 ha/điểm)<br>- Số hộ tham gia: 400 hộ (100hộ/điểm) |                                  |                      |

| TT  | Nội dung                                                                                                                                                                                                    | Cơ sở tính                              | Thành tiền           |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------|
|     | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                               |                                         | <b>100.000.000</b>   |
|     | Hỗ trợ giống, vật tư:                                                                                                                                                                                       | Hỗ trợ giống, phân bón                  | 63.075.000           |
|     | Kinh phí triển khai:                                                                                                                                                                                        | Tập huấn, tổng kết, hội thảo            | 25.700.000           |
|     | Cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                              | 1 người x 5 tháng x 1.150.000đ          | 5.750.000            |
|     | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                      | Panô                                    | 500.000              |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                 |                                         | 4.975.000            |
| 1.4 | <b>Mô hình sử dụng máy cấy kéo tay trong sản xuất và thâm canh lúa lai</b>                                                                                                                                  | <b>1 điểm x 100.000.000 đồng</b>        | <b>100.000.000</b>   |
|     | - Điểm trình diễn: 1 điểm<br>- Địa điểm: xã Ngọc Phụng huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hóa<br>- Quy mô TD: 6 ha<br>- Số hộ tham gia: 50 hộ (6 hộ nhận máy và 44 hộ tham gia mô hình trình diễn)                |                                         |                      |
|     | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                               |                                         | <b>100.000.000</b>   |
|     | Hỗ trợ máy cấy cầm tay, giống, vật tư:                                                                                                                                                                      | Hỗ trợ máy cấy cầm tay, giống, phân bón | 71.940.000           |
|     | Kinh phí triển khai:                                                                                                                                                                                        | Tập huấn, tổng kết, hội thảo            | 17.050.000           |
|     | Cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                              | 1 người x 5 tháng x 1.150.000đ          | 5.750.000            |
|     | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                      | Panô                                    | 500.000              |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                 |                                         | 4.760.000            |
| 2   | <b>Chương trình khuyến nông chăn nuôi</b>                                                                                                                                                                   |                                         | <b>1.372.856.000</b> |
| 2.1 | <b>Chăn nuôi gà thịt trên nền đệm lót sinh học</b>                                                                                                                                                          | <b>4 điểm* 123.532.750 đ/điểm</b>       | <b>494.131.000</b>   |
|     | - Điểm trình diễn: 4 điểm<br>- Địa điểm: Xã Hợp Tiến huyện Triệu Sơn; Xã Quảng Phúc huyện Quảng Xương, Xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn và xã Quang Trung, thị xã Bim Sơn - Quy mô : 9,600 con<br>- Số hộ : 40 hộ |                                         |                      |
|     | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                               |                                         | <b>123.532.750</b>   |
|     | Hỗ trợ vật tư                                                                                                                                                                                               | Hỗ trợ giống, thức ăn                   | 92.952.000           |
|     | Kinh phí triển khai                                                                                                                                                                                         | Tập huấn kỹ thuật, tổng kết             | 4.400.000            |
|     | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                      | Hội thảo nhân rộng, thông tin           | 15.600.000           |
|     | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                     | 1 người x 4 tháng x 1.150.000đ          | 4.600.000            |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                 |                                         | 5.980.750            |
| 2.2 | <b>Chăn nuôi gà thả vườn sử dụng đệm lót sinh học vùng miền núi</b>                                                                                                                                         | <b>3 điểm * 124.915.000 đ/điểm</b>      | <b>374.745.000</b>   |
|     | - Điểm trình diễn: 3 điểm<br>- Địa điểm: Xã Phú Sơn, huyện Tĩnh Gia; xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc và xã Nguyệt Ấn, huyện Ngọc Lặc<br>- Quy mô: 5,400 con<br>- Số hộ: 30 hộ                                 |                                         |                      |
|     | <b>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</b>                                                                                                                                                                               |                                         | <b>124.915.000</b>   |
|     | Hỗ trợ vật tư                                                                                                                                                                                               | Hỗ trợ giống, thức ăn                   | 94.365.000           |

| TT  | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                             | Cơ sở tính                         | Thành tiền         |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------|
|     | Kinh phí triển khai                                                                                                                                                                                                                                                  | Tập huấn kỹ thuật, tổng kết        | 4.400.000          |
|     | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                                                                               | Hội thảo nhân rộng, thông tin      | 15.600.000         |
|     | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                                                                              | 1 người x 4tháng x 1.150.000đ      | 4.600.000          |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                                                                          |                                    | 5.950.000          |
| 2.3 | <b>Chăn nuôi lợn thịt trong nông hộ sử dụng thức ăn lên men</b>                                                                                                                                                                                                      | <b>4 điểm * 125.995.000 đ/điểm</b> | <b>503.980.000</b> |
|     | - Điểm trình diễn: 4 điểm<br>- Địa điểm: Xã Hoảng Ngọc, huyện Hoảng Hóa; xã Đông Minh, huyện Đông Sơn; xã Thọ Ngọc, huyện Triệu Sơn và xã Định Tăng, huyện Yên Định<br>- Quy mô: 200 con<br>- Số hộ: 40 hộ                                                           |                                    |                    |
|     | <i>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</i>                                                                                                                                                                                                                                        |                                    | 125.995.000        |
|     | Hỗ trợ vật tư                                                                                                                                                                                                                                                        | Hỗ trợ giống, thức ăn              | 93.750.000         |
|     | Kinh phí triển khai                                                                                                                                                                                                                                                  | Tập huấn kỹ thuật, tổng kết        | 4.530.000          |
|     | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                                                                               | Hội thảo nhân rộng, thông tin      | 17.120.000         |
|     | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                                                                              | 1 người x 4tháng x 1.150.000đ      | 4.600.000          |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                                                                          |                                    | 5.995.000          |
| 3   | <b>Chương trình khuyến nông Lâm nghiệp</b>                                                                                                                                                                                                                           |                                    | 600.000.000        |
| 3.1 | <b>Trồng rừng gỗ nhỏ thâm canh (Keo mô)</b>                                                                                                                                                                                                                          | <b>5 điểm x 120.000.000 đ/điểm</b> | <b>600.000.000</b> |
|     | - Điểm trình diễn: 5 điểm<br>- Địa điểm: Thọ Bình-Triệu Sơn; Vĩnh Hùng-Vĩnh Lộc; Xuân Lệ- Thường Xuân; Thanh Phong-Như Xuân; Mậu Lâm-Như Thanh<br>- Quy mô: 70 ha;<br>- Số hộ: 100 hộ.                                                                               |                                    |                    |
|     | <i>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</i>                                                                                                                                                                                                                                        |                                    | 120.000.000        |
| -   | Hỗ trợ giống, vật tư                                                                                                                                                                                                                                                 | Hỗ trợ giống, phân bón             | 99.932.000         |
| -   | Kinh phí triển khai                                                                                                                                                                                                                                                  | Tập huấn kỹ thuật, sơ kết          | 3.920.000          |
| -   | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                                                                                                                                               | Pano                               | 1.235.000          |
| -   | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                                                                                                                                              | 1 người x 8 tháng x 1.150.000đ     | 9.200.000          |
|     | Chi quản lý                                                                                                                                                                                                                                                          |                                    | 5.713.000          |
| 4   | <b>Chương trình khuyến ngư</b>                                                                                                                                                                                                                                       |                                    | 1.150.260.000      |
| 4.1 | <b>Phát triển nuôi cá nước ngọt theo quy trình VietGap</b>                                                                                                                                                                                                           | <b>8 điểm x 115.980.000 đ/điểm</b> | <b>927.840.000</b> |
|     | - Điểm trình diễn: 8 điểm<br>Địa điểm: Quảng Ninh - Quảng Xương; Thiệu Chính - Thiệu Hóa; Hà Phong - Hà Trung; Yên Bái - Yên Định; Đông Nam - Đông Sơn; Đông Hoàng-Đông Sơn; Hoàng Giang - Nông Công; xã Hoàng Đạo-Hoảng Hóa: Quy mô: 5,36 ha; Số hộ tham gia: 24 hộ |                                    |                    |
|     | <i>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</i>                                                                                                                                                                                                                                        |                                    | 115.980.000        |

| TT         | Nội dung                                                                                                                                 | Cơ sở tính                            | Thành tiền           |
|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------|
| -          | Hỗ trợ vật tư                                                                                                                            | Giống, thức ăn                        | 86.430.000           |
| -          | Kinh phí triển khai                                                                                                                      | Tập huấn kỹ thuật, tham quan          | 15.500.000           |
|            | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                   | Hội thảo nhân rộng, tổng kết<br>pa no | 500.000              |
| -          | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                  | 1 người x 7 tháng x 1.150.000đ        | 8.050.000            |
| -          | Chi quản lý                                                                                                                              |                                       | 5.500.000            |
| <b>4.2</b> | <b>Thâm canh cá nước ngọt vùng miền núi</b>                                                                                              | <b>2điểm x 111.210.000 đ/điểm</b>     | <b>222.420.000</b>   |
|            | - Điểm trình diễn: 2 điểm<br>- Địa điểm : Xã Hồi Xuân - Quan Hóa; xã Quang Trung - Ngọc Lặc<br>- Quy mô: 1,12 ha<br>- Số hộ tham gia: 20 |                                       |                      |
|            | <i>Kinh phí hỗ trợ 1 điểm</i>                                                                                                            |                                       | <i>111.210.000</i>   |
| -          | Hỗ trợ vật tư                                                                                                                            | Giống, thức ăn                        | 86.900.000           |
| -          | Kinh phí triển khai                                                                                                                      | Tập huấn kỹ thuật, tham quan          | 12.810.000           |
| -          | Thông tin tuyên truyền                                                                                                                   | hội thảo nhân rộng, tổng kết<br>pa no | 500.000              |
| -          | Kinh phí cán bộ chỉ đạo                                                                                                                  | 1 người x 5 tháng x 1.150.000đ        | 5.750.000            |
| -          | Chi quản lý                                                                                                                              |                                       | 5.250.000            |
| <b>5</b>   | <b>Chương trình tập huấn, thông tin tuyên truyền</b>                                                                                     |                                       | <b>1.418.150.000</b> |
| 5.1        | Tập huấn kỹ thuật và nghiệp vụ khuyến nông cho KNVCS, cộng tác viên và nông dân SX giỏi.                                                 | 10 lớp x 54.895.000 đ/lớp             | 578.950.000          |
| 5.2        | Chỉ xây dựng băng đĩa hình phục vụ công tác đào tạo tập huấn và thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng          | 4 phim x 53.300.000 đ/phim            | 213.200.000          |
| 5.3        | In ấn tài liệu kỹ thuật (tờ gấp)                                                                                                         | 70.000 tờ x 1.500 đ/tờ                | 120.000.000          |
| 5.4        | Diễn đàn Khuyến nông @ nông nghiệp                                                                                                       | 3 diễn đàn x 102.000.000đ             | 306.000.000          |
| 5.5        | Mua sắm trang thiết bị chuyên dụng                                                                                                       |                                       | 200.000.000          |
| <b>II</b>  | <b>Hội làm vườn - trang trại tỉnh</b>                                                                                                    |                                       | <b>260.000.000</b>   |
| 1          | Nuôi chim bồ câu pháp trên đệm lót sinh học                                                                                              |                                       | 160.000.000          |
| 2          | Mô hình sử dụng máy cấy kéo tay trong sản xuất và thâm canh lúa lai                                                                      |                                       | 100.000.000          |
| <b>III</b> | <b>Hội nông dân tỉnh (làm tròn số)</b>                                                                                                   |                                       | <b>299.000.000</b>   |
|            |                                                                                                                                          |                                       | <b>298.734.000</b>   |
| 1          | Trồng dưa lê thơm cao cấp                                                                                                                |                                       | 118.676.000          |
| 2          | Sản xuất ớt XK trong nhà lưới đơn giản                                                                                                   |                                       | 180.058.000          |